

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BH
TỈNH ĐN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **17/2021/KDTM-ST**

Ngày: 19 – 11 - 2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BH - TỈNH ĐN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Q.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiệu Thị Phi L.

Ông Trần Văn C.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị N – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh ĐN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.BH, tỉnh ĐN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy D - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh ĐN xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2021/TLST-KDTM ngày 11 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-KDTM ngày 11 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 148/2021/QĐST-KDTM ngày 09 tháng 7 năm 2021, Thông báo số: 503/TB- TA ngày 26/10/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển XD- BT.**

Địa chỉ: 169 TV, phường 8, thành phố VT, tỉnh BR- VT.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Anh T – Chức vụ Giám đốc Công ty.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Tiến M**, sinh năm 1976 (Văn bản uỷ quyền số 49/2019/GUQ – DIC Concrete ngày 12 tháng 01 năm 2021)

Địa chỉ: Ấp 3, xã LA, huyện LT, tỉnh ĐN.

- Bị đơn: **Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85.**

Địa chỉ: 28/17, khu phố 2, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Viết L1** – Chức vụ: Giám Đốc.

Hộ khẩu thường trú: Số 85, tổ 25A, khu phố 2, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

(Ông M có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Tiến M trình bày:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển XD- BT (gọi tắt là Công ty BT) có ký kết với Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 (Gọi tắt là Công ty VP 85) hợp đồng kinh tế số 146/2015/BT-HĐKT ngày 09/11/2015 và phụ lục hợp đồng

kinh tế số: 01-146/2015/PL-HĐKT ngày 26/11/2015. Nội dung hợp đồng là Công ty BT đồng ý bán, Công ty VP 85 đồng ý mua bê tông thương phẩm dùng xi măng PCB40 cho công trình: Nhà Máy Xử Lý Nước Thải CN – xã BC, huyện LT Tỉnh ĐN, chi tiết về đơn giá bê tông, khối lượng bê tông và phương thức thanh toán thể hiện trong Hợp đồng kinh tế và phụ lục Hợp đồng kinh tế nêu trên.

Tổng số tiền Công ty VP 85 đã mua bê tông, dịch vụ bơm bê tông của Công ty BT là 1.010.819.700 VNĐ (Một tỷ không trăm mười triệu tám trăm mười chín ngàn bảy trăm đồng), Công ty VP 85 đã thanh toán tiền bê tông, tiền dịch vụ bơm cho Công ty BT tổng số tiền 899.989.000 đồng (Tám trăm chín mươi chín triệu chín trăm tám mươi chín ngàn đồng). Hiện tại Công ty VP 85 còn nợ Công ty BT số tiền là 110.830.700 VNĐ (Một trăm mười triệu tám trăm ba mươi ngàn bảy trăm đồng) chưa kể lãi suất quá hạn theo điều khoản đã ký kết trong Hợp đồng kinh tế theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 16/01/2017. Từ đó đến nay Công ty BT đến Công ty VP 85 rất nhiều lần để yêu cầu trả nợ nhưng ông Phạm Viết L1 không giải quyết công nợ và cố tình không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển XD -BT đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 phải trả cho Công ty BT số tiền nợ gốc còn lại là: 110.830.700 VNĐ (Một trăm mười triệu tám trăm ba mươi ngàn bảy trăm đồng). Về tiền lãi chậm thanh toán thì Công ty yêu từ ngày xuất hoá đơn cuối cùng cuối tháng 6/2016 theo như hai bên thoả thuận trong hợp đồng kinh tế và phụ lục hợp đồng. Cụ thể từ ngày 01/7/2016 đến ngày 19/11/2021 cụ thể: $65 \text{ tháng} \times 110.830.700 \text{ đồng} \times 0.83\%/\text{tháng} = 59.793.162 \text{ đồng}$. Tổng số tiền Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 phải trả cho Công ty BT là: 170.623.862 đồng (Một trăm bảy mươi triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn tám trăm sáu mươi hai đồng).

Phía bị đơn Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng Công ty không đến Tòa án làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như phiên tòa xét xử nên không có lời trình bày.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BH:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty TNHH Cổ phần Đầu tư và Phát triển XD - BT, buộc Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 thanh toán tổng số tiền 170.623.862 đồng (Một trăm bảy mươi triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn tám trăm sáu mươi hai đồng) cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển XD - BT. Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 đến tòa để tham gia các buổi làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ nhưng Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 vẫn vắng mặt không lý do. Ông Nguyễn Tiến M đại diện uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 207, 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt Ông M, Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 có trụ sở tại thành phố BH nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BH.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án không làm việc được với Công ty Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 nhưng căn cứ vào hợp đồng kinh tế số 146/2015/BT-HĐKT ngày 09/11/2015 và phụ lục hợp đồng kinh tế số: 01-146/2015/PL-HĐKT ngày 26/11/2015, Biên bản đối chiếu công nợ; Hoá đơn giá trị gia tăng ngày 25/11/2015, ngày 31/12/2015, ngày 25/01/2016, ngày 25/02/2016, ngày 25/5/2016, ngày 25/6/2016 và các tài liệu chứng cứ khác có đủ cơ sở xác định Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 có nợ mua bê tông thương phẩm dùng xi măng PCB40 của Công ty BT số tiền gốc còn lại 110.830.700 là có thật. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã niêm yết chứng cứ khởi kiện và các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng Bê Tông VP 85 vẫn không có ý kiến phản hồi, do vậy nên xem như Công ty BT VP 85 đã từ chối cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và mặc nhiên thừa nhận nợ.

[4] Về lãi suất: Công ty BT yêu cầu Công ty VP trả lãi trên số tiền chậm thanh toán từ ngày 01/7/2016 đến ngày xét xử ngày 19/11/2021 cụ thể là: 65 tháng x 110.830.700 đồng x 0.83%/tháng = 59.793.162 đồng. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ Tòa án thu thập được thì mức lãi suất 0.83%/tháng là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu về lãi suất trên của Công ty BT.

Từ sự nhận định trên, căn cứ theo qui định tại các Điều 430, 431, 432, 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 24, 50, 306 của Luật thương mại và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty BT, buộc Công ty VP 85 phải thanh toán tiền hàng còn nợ cho Công ty BT số tiền gốc 110.830.700 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính đến ngày 19/11/2021 là 59.793.162 đồng, tổng cộng là 170.623.862 đồng.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH VP 85 phải chịu 8.531.000 đồng (Tám triệu năm trăm ba mươi một ngàn đồng) án phí sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Công ty BT số tiền 4.008.000 đồng (Tám triệu không trăm lẻ tám ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007871 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BH.

[6] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 203, 207, 227, 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430, 431, 432, 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 24, 50, 306 Luật thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển XD-BT.

Buộc Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển XD- BT tổng số tiền 170.623.862 đồng (Một trăm bảy mươi triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn tám trăm sáu mươi hai đồng). Trong đó nợ gốc 110.830.162 đồng (Một trăm mười triệu tám trăm ba mươi ngàn một trăm sáu mươi hai đồng) và tiền lãi chậm thanh toán là 59.793.162 đồng (Năm mươi chín triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn một trăm sáu mươi hai đồng).

2. Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án: Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ VP 85 phải chịu 8.531.000 đồng (Tám triệu năm trăm ba mươi một ngàn đồng) án phí sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển XD - BT số tiền 4.008.000 đồng (Tám triệu không trăm lẻ tám ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007871 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BH.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐN;
- VKS nhân dân TP BH;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP BH;

- Lưu hồ sơ; văn phòng.

Nguyễn Thị Q